

Nhà Thơ - Nhà Văn - Nhà Truyền Thông

ĐỖ VĂN TRỌN

Hành Trình Từ Biển Lớn Đến Những Chân Trời

Hồ Huấn Cao



(Nhà văn Đỗ Văn Trọn – Tháng 5/2026, Photo by Thái Thanh Tùng)

Mỗi đời người đều có một nơi để bắt đầu.

Với Đỗ Văn Trọn, nơi ấy là Pleiku.

Phổ núi của những con đường đất đỏ, những đồi thông lộng gió, những buổi chiều sương xuống rất chậm trên vai người. Nơi ấy không chỉ là quê hương của tuổi thơ, mà còn là miền ký ức đã theo ông đi qua nhiều bến bờ, nhiều biến động, nhiều cuộc đổi thay của một đời người.

Nhiều năm sau, khi đã sống hơn nửa đời nơi đất khách, trong thơ Đỗ Văn Trọn vẫn thấp thoáng bóng dáng Pleiku. Những con dốc cũ, những hàng thông cũ, những mùa mưa phố núi vẫn trở về như một phần máu thịt. Có thể người ta rời quê hương bằng đôi chân, nhưng có những miền đất không bao giờ rời khỏi tâm hồn người đã sinh ra từ đó.

Nhưng nếu phải chọn nơi đã làm thay đổi số phận Đỗ Văn Trọn, có lẽ đó không phải Pleiku. Cũng không phải Sài Gòn. Mà là biển.

Biển không hứa hẹn điều gì. Biển không êm ả - bao dung. Biển chỉ mở ra trước mặt người thanh niên ấy một khoảng mênh mông giữa sự sống và cái chết. Trong những năm tháng sau 1975, khi lịch sử đẩy hàng triệu con người vào những cuộc chia ly không hẹn ngày về, Đỗ Văn Trọn cũng bước vào hành trình tìm tự do bằng con đường nguy hiểm nhất: vượt biển.

Mười ba lần vượt biển.

Mười ba lần đánh cược với số phận.

Mười ba lần bước ra khỏi bờ với niềm hy vọng mong manh rằng phía bên kia chân trời là tự do.

Có những chuyến đi bị chặn lại. Có những chuyến đi phải quay về. Có những lần tưởng như mọi cánh cửa đã khép. Nhưng rồi biển cũng mở cho ông một lối đi. Tháng Hai năm 1981, ông đến được trại tỵ nạn Songkhla, Thái Lan. Một địa danh nhỏ bé trên bản đồ thế giới, nhưng là cột mốc lớn trong cuộc đời Đỗ Văn Trọn. Vài tháng sau, tháng Sáu năm 1981, ông đặt chân đến California.

Và một chương mới bắt đầu.

Nếu Pleiku cho ông ký ức, thì biển cho ông số phận. Còn California cho ông cơ hội. Cơ hội để bắt đầu lại. Cơ hội để viết tiếp cuộc đời. Và cũng là cơ hội để viết nên một trong những câu chuyện đặc biệt của truyền thông Việt ngữ hải ngoại.

Từ hai bàn tay trắng của một người tỵ nạn, Đỗ Văn Trọn bước vào nghề báo với một niềm tin giản dị: **người Việt xa quê hương cần một tiếng nói của riêng mình.** Một cộng đồng nếu muốn tồn tại lâu dài nơi xứ người thì không chỉ cần cơm áo, công việc, nhà cửa, còn cần tiếng nói, cần chữ nghĩa, cần một không gian tinh thần để nhận ra nhau và nhớ về cội nguồn.

Những năm đầu tại Hoa Kỳ, ông cộng tác với nhà thơ Du Tử Lê, viết cho Tạp Chí Nhân Chứng, Tuần Báo Tay Phải, đồng thời cộng tác với các đài BBC, VOA. Từ những bước đi đầu tiên ấy, ông

lần lượt sáng lập Tuần Báo Yêu, Niên Giám Điện Thoại USA và sau này xây dựng Hệ Thống Truyền Thông Viên Thao, thường được biết đến với tên Viên Thao Media.

Đó không chỉ là một cơ sở truyền thông. Đó là một hành trình bền bỉ kéo dài hơn bốn thập niên, một hành trình song hành với sự hình thành, lớn lên và mở rộng của cộng đồng người Việt tại Hoa Kỳ.

Bốn mươi năm là một quãng thời gian đủ dài để chứng kiến bao nhiêu đổi thay. Nhiều tờ báo ra đời rồi khép lại. Nhiều tiếng nói vang lên rồi lặng xuống. Nhiều thế hệ di dân đến rồi già đi trên đất khách. Nhưng trong dòng chảy ấy, Đỗ Văn Trọn vẫn kiên trì với con đường truyền thông, như thể mỗi bản tin, mỗi chương trình phát thanh, mỗi trang báo đều là một cách giữ lại tiếng Việt trong đời sống hằng ngày của người Việt xa quê.

Từ San Jose đến Orange County. Từ Portland đến Seattle. Từ Dallas đến Atlanta. Hệ thống bảy đài phát thanh cùng đài truyền hình Viên Thao phát hình trên toàn nước Mỹ đã trở thành một phần quen thuộc trong đời sống của nhiều thế hệ người Việt. Đó là tiếng nói trong xe trên đường đi làm. Là bản tin buổi sáng. Là chương trình văn nghệ cuối tuần. Là nơi cộng đồng tìm thấy tin tức, âm nhạc, ngôn ngữ và ký ức chung của mình.

Đặc biệt, Đỗ Văn Trọn được xem là người Việt đầu tiên tại hải ngoại xây dựng mô hình phát thanh Việt ngữ có thể nghe trực tiếp trên xe hơi. Trong bối cảnh truyền thông cộng đồng còn nhiều giới hạn, đó là một sáng kiến táo bạo, mở ra một phương thức tiếp cận mới cho người Việt ở Hoa Kỳ. Tiếng Việt không còn chỉ ở trong phòng khách, trong băng cassette, trong vài tờ báo mỏng, mà đã đi ra đường phố, đi vào những xa lộ Mỹ, đi cùng người Việt trong nhịp sống mỗi ngày.

Những thành tựu ấy đã đưa tên tuổi Đỗ Văn Trọn vượt ra ngoài phạm vi cộng đồng người Việt. Từ **San Jose Mercury News**, nhật báo lớn nhất của Bắc California, từng gọi ông là “San Jose Media Mogul in a Strange Land” - mà trong cách nói gần gũi của người Việt là “**Tay tổ ngành truyền thông San Jose trên mảnh đất lạ.**”

Danh xưng ấy không chỉ nói về thành công. Nó còn nói về sự tiên phong. Nó ghi nhận một con người đã đi trước nhiều người khác trên con đường xây dựng truyền thông Việt ngữ tại Hoa Kỳ. Một người từ thân phận ty nạn đã bước vào một lĩnh vực khó khăn, cạnh tranh và nhiều thử thách, rồi tạo dựng được một hệ thống truyền thông có tầm ảnh hưởng rộng lớn.

Không chỉ được cộng đồng và báo chí địa phương ghi nhận, tên tuổi Đỗ Văn Trọn còn xuất hiện trong những công trình tư liệu quốc tế về văn hóa, sáng kiến và truyền thông. Tạp chí Time cùng nhiều cơ quan báo chí lớn của Hoa Kỳ từng nhắc đến ông như một hiện tượng đặc biệt của truyền thông Việt ngữ. **International Who's Who of Intellectuals** và **International Biographical Center** tại Anh Quốc đã ghi tên ông vào những trang sách hiếm quý về sáng kiến, văn chương và truyền thông.

Tháng Sáu năm 1994, Đỗ Văn Trọn được các tổ chức truyền thông danh tiếng Hoa Kỳ là Magazine Publishers Association và American Society of Magazine Editors trao Học bổng Truyền thông để tham dự chương trình đào tạo Publisher and Editor tại Đại học New York. Với một người

khởi đi từ thân phận tỵ nạn, bước chân vào một giảng đường lớn của ngành xuất bản và báo chí Hoa Kỳ không chỉ là một vinh dự cá nhân. Đó còn là một dấu mốc cho thấy sự ghi nhận của nền truyền thông Mỹ đối với một tiếng nói Việt Nam trên đất mới.

Mười năm sau, vào tháng Mười Một năm 2004, ông được trao “**Giải Thưởng Truyền Thông Hoa Kỳ**” New California Media Awards về tùy bút và truyền thông. Giải thưởng này được xem như một trong những giải thưởng “**Pulizer**” cao quý của nền truyền thông sắc tộc tại Hoa Kỳ, một sự vinh danh dành cho những cây bút, những nhà báo, những người làm truyền thông đã góp phần làm phong phú đời sống báo chí đa văn hóa của nước Mỹ.

Điều đặc biệt là, tính đến nay, chỉ có hai người Việt Nam được trao giải thưởng truyền thông danh giá này: cố nhà báo **Đỗ Ngọc Yến**, người sáng lập nhật báo Người Việt, và nhà thơ, nhà văn, nhà truyền thông **Đỗ Văn Trọn**. Hai con người. Hai hành trình khác nhau. Nhưng cùng góp phần viết nên lịch sử truyền thông Việt ngữ tại hải ngoại.

Tuy nhiên, nếu chỉ dừng lại ở truyền thông, chân dung Đỗ Văn Trọn vẫn chưa đầy đủ. Bởi bên cạnh người làm báo còn có một người làm thơ. Bên cạnh người điều hành đài phát thanh - truyền hình còn có một người suốt đời đi tìm những câu chữ đẹp. Bên cạnh những con số về đài, về báo, về hệ thống truyền thông, còn có một tâm hồn luôn trở về với ký ức, tình yêu, thân phận và quê hương.

Văn chương đến với ông như một định mệnh. Hay đúng hơn, văn chương là cách ông giữ lại những gì đời sống có thể làm rơi mất. Giữ lại Pleiku. Giữ lại Sài Gòn. Giữ lại biển cả. Giữ lại những cuộc chia ly. Giữ lại những người đã đi qua đời mình. Và giữ lại cả những nỗi buồn không dễ gọi thành tên.

Trong hơn bốn thập niên cầm bút, Đỗ Văn Trọn đã để lại nhiều tác phẩm thơ, văn, tùy bút được bạn đọc yêu mến. Những tựa sách như: Nỗi Niềm Mang Theo, Mưa Phố Núi, Tôi Về Trên Những Dặm Gai Đâm, Thư Gửi Dấu Yêu cùng nhiều tập thơ và văn bản chưa xuất bản đã góp phần tạo nên một giọng điệu riêng trong văn học người Việt hải ngoại. Đó là giọng điệu của một người từng đi qua mất mát nhưng không cay nghiệt; từng chứng kiến chia ly nhưng vẫn còn tin vào tình người; từng sống giữa xú lạ nhưng vẫn mang trong tim một quê hương không phai.

Tác phẩm **Vết Tràm** đoạt giải thưởng văn học năm 1985, đánh dấu một cột mốc quan trọng trong đời sống sáng tác của ông. Nhưng với Đỗ Văn Trọn, giải thưởng không phải là điểm đến sau cùng của văn chương. Văn chương trước hết là một nơi trú ẩn của tâm hồn, một cách đối thoại với quá khứ, một cách tìm lại chính mình sau những biến động dữ dội của thời cuộc.

Những trang viết của ông không ồn ào. Không cố gây choáng ngợp bằng kỹ thuật. Nhưng có một vẻ đẹp lặng lẽ. Đó là vẻ đẹp của những câu chữ được viết ra từ kinh nghiệm sống thật, từ nỗi nhớ thật, từ tình yêu thật và từ những vết thương đã có thời gian đủ lâu để trở thành trầm tích.

Có lẽ vì vậy mà thơ của Đỗ Văn Trọn đã tìm được một đường đi riêng trong âm nhạc.

Không nhiều nhà thơ có được may mắn ấy. Cũng không nhiều nhà thơ có được sự đồng hành của những tên tuổi lớn trong nền tân nhạc Việt Nam như Vũ Thành An, Từ Công Phụng, Song

Ngọc, Mai Hoài Thu, Trần Duy Đức và nhiều nhạc sĩ khác. Khi thơ ông được phổ nhạc, những câu chữ đã rời khỏi trang giấy để đi vào đời sống bằng một hình thức khác: giai điệu.

Từ Hạt Giống Tình đến Sài Gòn Buồn. Từ Giòng Sông Buồn đến San Jose - Anh Là Ai. Từ Đêm Không Ngủ đến Nhớ Nhau. Những bài thơ và lời ca ấy đã được trình bày bởi nhiều giọng hát nổi tiếng như Khánh Ly, Diễm Liên, Lêu Phương Anh, Quang Dũng, Trần Thu Hà, Cẩm Vân, Quỳnh Mai, Ý Lan, Tuấn Ngọc và nhiều ca sĩ khác.

Khi thơ trở thành nhạc, một đời sống mới bắt đầu. Người đọc trở thành người nghe. Trang giấy trở thành sân khấu. Ký ức riêng của một nhà thơ trở thành cảm xúc chung của nhiều người. Và ở đó, Đỗ Văn Trọn không chỉ còn là người viết về nỗi niềm của mình, mà còn là người chạm vào nỗi niềm của cả một cộng đồng xa xứ.

Nếu truyền thông là sự nghiệp, văn chương là tâm hồn, **thì nhân đạo chính là phần đẹp nhất trong cuộc đời Đỗ Văn Trọn.**

Trong nhiều thập niên, ông đã tổ chức nhiều chương trình văn nghệ quy mô lớn để gây quỹ giúp đồng bào gặp thiên tai, bão lụt, giúp những gia đình khốn khó, người khuyết tật và những hoàn cảnh kém may mắn tại Việt Nam cũng như tại Hoa Kỳ. Ở đó, sân khấu không chỉ là nơi ca hát. Sân khấu trở thành một nhịp cầu. Âm nhạc không chỉ để giải trí. Âm nhạc trở thành một lời kêu gọi. Và cộng đồng, qua những chương trình ấy, đã có dịp cùng nhau chia sẻ những mất mát của người khác như chính mất mát của mình.

Dấu ấn lớn nhất trong hành trình nhân đạo ấy là chương trình **Khởi Nguồn Ánh Sáng**. Từ một ý tưởng đầy lòng trắc ẩn, chương trình hướng đến những người nghèo bị đục thủy tinh thể tại Việt Nam, những con người chỉ cần một cuộc phẫu thuật để có thể nhìn thấy lại cuộc đời nhưng lại không có khả năng chi trả.

Tính đến nay, **hơn hai mươi ngàn người mù nghèo tại hơn hai mươi tỉnh thành trong nước** đã được phẫu thuật và tìm lại ánh sáng. Đằng sau con số ấy là những gương mặt cụ già nhìn thấy lại con cháu, là những người mẹ nhìn lại mái nhà, là những người cha trở về với công việc, là những phận người bước ra khỏi bóng tối. Cá nhân Đỗ Văn Trọn cùng bạn hữu và các mạnh thường quân đã đóng góp trên một triệu Mỹ kim cho chương trình này.

Có những đóng góp được đo bằng giải thưởng. Có những đóng góp được đo bằng tài sản. Nhưng cũng có những đóng góp chỉ có thể đo bằng ánh mắt của người vừa nhìn thấy lại bầu trời sau nhiều năm chìm trong bóng tối. Khởi Nguồn Ánh Sáng thuộc về loại đóng góp ấy. Nó không chỉ là một chương trình hướng thiện. Nó là một lời xác nhận rằng văn hóa, truyền thông và nghệ thuật, sau cùng, vẫn phải trở về với con người.

Bên cạnh các hoạt động nhân đạo, Đỗ Văn Trọn còn là người khởi xướng và tổ chức nhiều chương trình văn hóa nghệ thuật quy mô lớn cho cộng đồng người Việt trên khắp thế giới. Trong số đó, **Hội Ngộ Trùng Dương** là một ý tưởng đặc biệt: đưa hàng ngàn người Việt từ nhiều quốc gia cùng hội ngộ trên đại dương, trong một không gian của âm nhạc, văn hóa, tình tự quê hương và niềm vui gặp gỡ.

Nếu ngày xưa biển là nơi chia lìa, nơi người Việt phải rời quê hương trong nước mắt và hiểm nguy, thì với Hội Ngộ Trùng Dương, biển được trả lại một ý nghĩa khác. Biển trở thành nơi hội ngộ. Nơi những người Việt xa quê gặp lại nhau. Nơi tiếng hát, tiếng cười, tiếng Việt và ký ức quê nhà cùng vang lên giữa mênh mông sóng nước.

Có thể nói, trong đời Đỗ Văn Trọn, biển xuất hiện hai lần với hai ý nghĩa đối nghịch. Lần thứ nhất, biển là thử thách của số phận. Lần thứ hai, biển là không gian của hội ngộ. Một bên là vượt thoát. Một bên là trở về với cộng đồng. Và chính sự chuyển hóa ấy làm cho hành trình của ông mang một ý nghĩa biểu tượng đặc biệt.

Nhìn lại, người ta có thể thấy ở Đỗ Văn Trọn nhiều con người trong cùng một bản thể. Một nhà thơ. Một nhà văn. Một người làm báo. Một người làm phát thanh - truyền hình. Một người tổ chức văn hóa. Một nhà địa ốc lầy lừng. Một người hoạt động nhân đạo. Nhưng vượt lên trên tất cả những danh xưng ấy vẫn là hình ảnh của một người Việt chưa bao giờ ngừng tin vào giá trị của ngôn ngữ, văn hóa và lòng nhân ái.

Ông không chỉ xây dựng đài phát thanh - truyền hình. Ông xây dựng một không gian để tiếng Việt còn vang lên giữa đời sống Mỹ. Ông không chỉ viết thơ. Ông giữ lại những rung động của một thế hệ. Ông không chỉ tổ chức văn nghệ. Ông biến văn nghệ thành phương tiện kết nối yêu thương. Ông không chỉ làm hướng thiện. Ông mang ánh sáng đến cho những người từng sống trong bóng tối.

Từ Pleiku đến Sài Gòn. Từ Sài Gòn đến biển Đông. Từ Songkhla đến California. Từ những con sóng dữ của hành trình vượt thoát đến những làn sóng phát thanh phủ khắp nước Mỹ. Từ một người ty nạn đến một gương mặt được ghi nhận trong những trang sách hiếm quý của truyền thông và văn hóa. Đỗ Văn Trọn đã đi qua một hành trình dài, một hành trình không chỉ thuộc về riêng ông mà còn thuộc về cả một thế hệ người Việt đã bước qua bão tố lịch sử để dựng xây những chân trời mới.

Và có lẽ, điều đáng quý nhất trong hành trình ấy không phải chỉ là những gì ông đã đạt được, mà là những gì ông đã trao đi.

Trao đi tiếng nói.

Trao đi chữ nghĩa.

Trao đi âm nhạc.

Trao đi ánh sáng.

Trao đi niềm tin rằng, dù lưu lạc đến đâu, người Việt vẫn có thể gìn giữ văn hóa của mình, yêu thương nhau và làm nên những điều có ý nghĩa trên bất cứ miền đất nào mình đặt chân đến.

Trong lịch sử văn hóa Việt Nam, mỗi thời đại đều có những con người để lại dấu ấn riêng của mình.

Nếu trước đó có những tên tuổi lớn của văn chương, của văn học... lưu danh muôn thuở, thì cộng đồng người Việt lưu vong sau năm 1975 cũng đã hình thành nên những gương mặt mang dấu ấn riêng của thời đại mình.

Đỗ Văn Trọn không phải là người của quyền lực.

Cũng không phải là người của chính trường.

Ông thuộc về một thế giới khác.

Thế giới của chữ nghĩa, của truyền thông, của ký ức và của lòng nhân ái.

Những gì ông để lại không phải là đèn đài nguy nga mà là tiềm ẩn, bút tích trong kho tàng văn học, những trang báo hương thơm nơi quê người, đã đồng hành cùng cộng đồng suốt nhiều thập niên, những áng văn chảy ra biển lớn chan hòa máu và nước mắt, những vần thơ còn được nhắc nhớ, những bài hát còn được cất lên và những đôi mắt đã tìm lại được ánh sáng.

Bởi vậy, khi nhìn lại hành trình của Đỗ Văn Trọn, người ta không chỉ nhìn thấy một nhà thơ, một nhà văn hay một người làm truyền thông.

Người ta nhìn thấy hình ảnh của một người Việt đã dành phần lớn cuộc đời mình để gìn giữ những giá trị tinh thần cho cộng đồng và trao lại cho đời những gì đẹp nhất mà mình có thể trao.

Biển lớn đã ở phía sau.

Những chân trời vẫn còn ở phía trước.

Và hành trình ấy vẫn đang tiếp tục.

Hồ Huấn Cao